

Số: 08/2022/QĐCNHGT-DS

Quận N, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á và bà Phạm Thị Kim L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đề ngày 30 tháng 7 năm 2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (Seabank); địa chỉ trụ sở: Số 25 đường T, phường P, quận H, thành phố H.

- Người bị kiện: Bà Phạm Thị Kim L; nơi ĐKKHKT: Số 11/01/89 đường L, phường G, quận N, thành phố H; nơi tạm trú: Số 9/89 đường L, phường G, quận N, thành phố H;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1 Về số tiền nợ:

Tạm tính đến ngày 18/8/2022, bà Phạm Thị Kim L còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số REF 1906500177/HDTD/HP7/PTKL ngày 12/03/2019 và Hợp đồng tín dụng số REF1906500232/HDTD/HP7/PTKL ngày 14/03/2019 là: 219.023.301

đồng (Hai trăm mười chín triệu không trăm hai ba nghìn ba trăm linh một đồng), trong đó nợ gốc là: 154.982.289 đồng, nợ lãi trong hạn là: 44.450.219 đồng, nợ lãi quá hạn là 19.590.792 đồng.

- Kể từ ngày 19/8/2022, bà Phạm Thị Kim L phải tiếp tục trả khoản tiền lãi đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số REF 1906500177/HĐTD/HP7/PTKL ngày 12/03/2019 và Hợp đồng tín dụng REF1906500232/HĐTD/HP7/PTKL ngày 14/03/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

1.2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

Trong trường hợp bà Phạm Thị Kim L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á, thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay để xử lý, thu hồi nợ, cụ thể tài sản là:

Quyền sử dụng 28,15 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Số 9 ngõ 89 L, phường G, quận N, thành phố H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM777390, sổ vào sổ cấp GCN: H05742/QSDĐ/NQ do UBND quận N, thành phố H cấp ngày 14/07/2008 cho ông Phạm Quang Thường và vợ là bà Dương Thị Hà. Ngày 23/12/2014, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh quận N đã đăng ký sang tên cho bà Phạm Thị Kim L.

Tài sản được ký kết Hợp đồng thế chấp số REF1906500177/HĐTC/HP7/PTKL ngày 12/3/2019, số công chứng 1129 Quyền số: 01.2019 tại Văn phòng Công chứng H - thành phố H và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu hồi từ phát mại tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á thì Bà Phạm Thị Kim L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á cho đến khi thanh toán hết toàn bộ khoản vay

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên;
- VKSND quận N, thành phố H;
- Chi cục THADS quận N, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu P